

Số: 14/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Chương trình việc làm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 03/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về việc làm;

Xét Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết Chương trình việc làm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 103/BC-HĐND ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Bảy đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình việc làm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 - 2020.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa IX, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Lao động-TB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



Trần Văn Hiện

CHƯƠNG TRÌNH

Việc làm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND

ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tạo việc làm cho người lao động, phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng lao động, chất lượng việc làm; chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế; giảm tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, góp phần giảm nghèo bền vững và sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính phục vụ việc giải quyết việc làm.

Điều 2. Chỉ tiêu cụ thể

1. Giải quyết việc làm cho 77.500 lao động gồm:

a) Tạo việc làm từ chương trình phát triển kinh tế - xã hội và cho vay vốn ưu đãi để tạo việc làm tại địa phương: 36.000 lao động.

b) Tạo việc làm từ hoạt động tuyển chọn, cung ứng lao động cho các khu công nghiệp ngoài tỉnh: 40.600 lao động.

c) Tạo việc làm từ hoạt động tuyển chọn, cung ứng lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng: 900 lao động.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho 70.000 lao động. Trong đó: Đào tạo nghề theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến 2020” gắn với giải quyết việc làm cho 16.000 lao động.

3. Phấn đấu đến năm 2020: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 50%; tỷ lệ thất nghiệp dưới 2,7%; tỷ lệ lao động khu vực nông, lâm, ngư nghiệp còn khoảng 50% so với tổng số lao động xã hội.

Điều 3. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, tạo chuyển biến nhận thức về giải quyết việc làm cho người lao động, các doanh nghiệp, các cấp, các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Đa dạng các loại hình, ngành nghề đào tạo, nâng cao chất lượng lao động đảm bảo phù hợp tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong và ngoài nước. Đổi mới công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm.

3. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, tăng dần tỷ lệ lao động có việc làm trong tỉnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng chuyển dịch cơ cấu kinh

tế. Tập trung thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2015 - 2020, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và các chương trình, đề án, dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, tạo thêm nhiều việc làm mới.

4. Phát triển doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp nhằm tạo việc làm mới. Sử dụng Quỹ quốc gia về việc làm đúng mục đích, theo hướng tập trung, kịp thời và có hiệu quả.

5. Khuyến khích, thực hiện tốt các hoạt động đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo Đề án đưa người lao động tỉnh Cà Mau đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018 - 2020.

6. Phát triển thị trường lao động, xây dựng và thực hiện đồng bộ hệ thống thông tin thị trường lao động.

7. Nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức các cấp và tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện công tác giải quyết việc làm.

Điều 4. Phạm vi, đối tượng và thời gian thực hiện

1. Phạm vi thực hiện: Chương trình việc làm được triển khai, thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng thực hiện: Người sử dụng lao động, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc làm và người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên có khả năng lao động, có nhu cầu làm việc.

3. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Điều 5. Cơ chế, chính sách để thực hiện

1. Thực hiện chính sách cho người lao động vay vốn hỗ trợ tạo việc làm và đảm bảo nguồn vốn, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn vốn tín dụng khác theo quy định tại Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Quỹ quốc gia về việc làm quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

2. Thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Đề án đưa người lao động tỉnh Cà Mau đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2018 - 2020.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống dịch vụ việc làm trên địa bàn tỉnh. Duy trì và thực hiện tốt công tác thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động theo Thông tư số 27/2015/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động.

4. Thực hiện cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, người lao động bị thu hồi đất theo Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất.

5. Hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020 và Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình việc làm giai đoạn 2019 - 2020 được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm: Nguồn vốn đầu tư phát triển; Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm - An toàn lao động; Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Nguồn kinh phí đối ứng của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác./.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện